

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẮNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **181/2022/HSST**  
Ngày: 27/9/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Bằng.

2. Ông Đặng Quang Hoạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:** Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2022/HSST ngày 09/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim A**, sinh năm 1975, tại Bình Định; nơi cư trú: Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có chồng tên: Nguyễn Đức L, sinh năm 1973 và có 04 con (Con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1969, tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp Bàu Cá, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Thái Thị L1 (đã chết); có chồng tên: Trần Đức C1, sinh năm 1968 và có 02 con (Con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3/ Họ và tên: **Phạm Bạch Thu H**, sinh năm 1986, tại TP Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đăng, sinh năm 1942 và bà Bạch Thị M, sinh năm 1952; có chồng tên: Nguyễn Hoàng M1, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

4/ Họ và tên: **Hồ Thị Thiên H1**, sinh năm 1977, tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp Quảng Phát, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H2 (Đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1950; có chồng tên: Võ Văn M2, sinh năm 1970 (Đã ly hôn) và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

5/ Họ và tên: **Trần Thị L1**, sinh năm 1969, tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố 4, phường Tân Hòa, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1939; có chồng tên: Đỗ Văn H3, sinh năm 1966 (Đã ly hôn) và có 04 con (Con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

6/ Họ và tên: **Phạm Thị L2**, sinh năm 1968, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T3 (Đã chết); có chồng tên: Nguyễn Đức D, sinh năm 1965 và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

7/ Họ và tên: **Trần Đình Q**, sinh năm 1959, tại Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Gia Huệ, xã Đại Minh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Thầy thuốc nam; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th1 (đã chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1939; có vợ tên: Phạm Thị Tuyết V, sinh năm 1973 và có 02 con (Con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam giữ từ ngày 25/4/2022 đến ngày 05/8/2022 bị cáo được tại ngoại (Có mặt).

8/ Họ và tên: **Lê Thị Th2**, sinh năm 1964, tại Nghệ An; nơi cư trú: Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình B1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H4 (đã chết); có chồng tên: Vũ Văn Th3, sinh năm 1956 và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm

1988, con nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

9/ Họ và tên: **Bùi Thị Kim V1**, sinh năm 1961, tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Thanh Hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th4 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L3 (đã chết); có chồng tên: Nguyễn Đức T3, sinh năm 1960 (Đã ly hôn) và có 02 con (Con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 18/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Ngày 28/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Ngày 11/11/2013, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai khởi tố về hành vi “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Đến ngày 16/4/2015, ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị cáo.

Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim A là đối tượng không có nghề nghiệp, sinh sống tại căn nhà số 227 thuộc ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai. Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 24/4/2022, Nguyễn Thị C; Phạm Bạch Thu H; Trần Thị L1; Hồ Thị Thiên H1; Bùi Thị Kim V1; Lê Thị Th2; Phạm Thị L2; Trần Đình Q đến nhà Kim A để chơi. Tại đây các bị cáo Quang, Hương, Lành, Chiêu, Vân, Thuận, Lan, Hoài cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Cào cái” thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Nguyễn Thị Kim A là chủ nhà đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà Kim A nhằm mục đích thu tiền xâu và cung cấp 01 cây bài (gồm 10 bộ bài tây 52 lá) và 01 mền vải màu xám kích thước 1x1,2 mét, 01 thùng nước uống để các con bạc tham gia chơi bạc. Các bị cáo thỏa thuận với nhau mỗi giờ đồng hồ thì người đánh bạc phải bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho Kim A, tiền xâu được bỏ vào 01 chiếc cốc nhựa màu đỏ tại gần chiếu bạc. Hình thức đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá bài sau đó các con bạc sẽ đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, sau khi đặt cược xong thì người làm cái sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, phần bài dư để ở giữa. Sau đó người làm cái sẽ so điểm với các con bạc có số tiền lớn hơn sẽ thắng số

tiền đã đặt cược và ngược lại, tỷ lệ ăn thua là 1:1. Cách tính điểm bài từ lớn đến bé được quy ước thứ tự như sau: “Sáp” là trường hợp các ba lá bài sở hữu ký tự giống nhau (ví dụ như 555). Sáp có giá trị lớn hay nhỏ sẽ tùy thuộc vào giá trị của quân bài. Theo đó, sáp của quân bài A là lớn nhất. Tiếp đó là “Liêng” quân bài có giá trị liên tiếp nhau (ví dụ như ba lá bài J,Q,K), theo đó bộ liêng to nhất là Q,K,A. Tiếp đó là “Ba tây” đó là bộ bao gồm ba quân bài người (ví dụ như Q,Q,K). Sau đó sẽ so điểm, lớn nhất là 9 điểm, nhỏ nhất là điểm bù (10 điểm). Các bị cáo Quang, Hoài, Vân thay nhau làm cái ăn thua trực tiếp với các con bạc, quá trình đánh bạc có bị cáo Vân, Chiêu, Hương, Quang, Lan đã đóng 50.000 đồng tiền xâu. Các bị cáo tham gia đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 16.600.000 đồng trên chiếu bạc (trong đó số tiền 250.000 đồng tiền xâu trong ly nhựa màu đỏ và số tiền 16.350.000 đồng tiền tại vị trí các đôi tượng đánh bạc); Số tiền 63.900.000 đồng trên người các đối tượng; 10 bộ bài tây 52 lá (04 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa sử dụng); 01 mền vải màu xám kích thước 1m x 1,2m; 09 điện thoại di động các loại, 07 xe mô tô các loại có gắn biển số 60B8 - 864.85, 60H1 443.62, 85B1-409.18, 60B7-473.81, 60B8 197.42, 60B8-988.20, 92E1-395.95.

Quá trình điều tra xác định hành vi Đánh bạc và Gá bạc của từng bị cáo như sau:

1. Nguyễn Thị Kim A là chủ nhà đồng ý cho các con bạc mượn địa điểm đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Cào cái” thắng thua bằng tiền tại nhà và cung cấp 01 cây bài (gồm 10 bộ bài tây 52 lá) và 01 mền vải màu xám kích thước 1x1,2 mét, 01 thùng nước uống để cho con bạc đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu. Hình thức thu xâu là 1 đến 2 giờ đồng hồ thì các con bạc phải bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu. Vào ngày 24/4/2022 Kim A đã thu được 250.000 đồng tiền xâu. Khi bị bắt Kim A bị tạm giữ số tiền 7.200.000 đồng trên người, ngoài ra không còn bị thu giữ gì.

2. Nguyễn Thị C mang theo và sử dụng số tiền 8.700.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền với vai trò là con bạc, mỗi ván tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, quá trình đánh bạc Chiêu thua 1.400.000 đồng. Khi bị bắt Chiêu bị tạm giữ số tiền 7.300.000 đồng trên chiếu bạc và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 60B8-864.85.

3. Phạm Bạch Thu H mang theo 16.000.000 đồng và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền với vai trò là con bạc, mỗi ván tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. số tiền 14.500.000 đồng là tiền thu phòng trọ và tiền chi tiêu trong gia đình, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. quá trình đánh bạc Hoài thua 200.000 đồng. khi bị bắt Hoài bị tạm giữ số tiền 15.800.000 đồng trên người, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, 01 xe mô tô biển số 60H1-44362.

4. Trần Thị L1 mang theo số tiền 20.000.000 đồng và sử dụng 8.000.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền. Lan tham gia với vai trò là con bạc và người làm cái mỗi ván tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Số tiền 12.000.000 đồng là tiền sử dụng để buôn bán, không sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc Lan thắng được 2.000.000 đồng. Khi bị bắt Lan bị tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng trên người, 12.000.000 đồng trong túi áo khoác để ngoài xe mô tô biển số 85B7 - 409.18, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô biển số 85B7 - 409.18.

5. Hồ Thị Thiên H1 mang theo và sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền, tham gia đánh bạc với vai trò là con bạc mỗi ván tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, quá trình đánh bạc Hương thua 800.000 đồng, Khi bị bắt Hương bị tạm giữ số tiền 200.000 đồng trên chiếc bạc, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, 01 xe mô tô biển số 60B7-473.81.

6. Bùi Thị Kim V1 mang theo số tiền 19.300.000 đồng và sử dụng 4.300.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền. Số tiền 15.000.000 đồng còn lại là tiền của Nguyễn Thị Thanh Vi, sinh năm: 1981, HKTT xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai con gái Vân nhờ giữ dùm, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Vân tham gia đánh bạc với vai trò là con bạc và người làm cái mỗi ván tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, quá trình đánh bạc Vân thua 500.000 đồng. Khi bị bắt Vân bị tạm giữ số tiền 18.800.000 đồng trên người, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 xe mô tô biển số 60B8-197.42.

7. Lê Thị Th2 mang theo và sử dụng số tiền 850.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền với vai trò là con bạc, mỗi ván tham gia đặt cược 50.000 đồng, quá trình đánh bạc Thuận thua hết 850.000 đồng. Khi bị bắt Thuận bị tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

8. Phạm Thị L2 mang theo và sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền với vai trò là con bạc mỗi ván tham gia đặt cược 50.000 đồng đến 100.000 đồng, quá trình đánh bạc Lành thua 500.000 đồng. Khi bị bắt Lành bị tạm giữ số tiền 300.000 đồng trên chiếc, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 60B8-988.20.

9. Trần Đình Q mang theo và sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Cào cái” ăn tiền với vai trò con bạc và người làm cái, mỗi ván tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, quá trình đánh bạc Quang thua 1.000.000 đồng. Khi bị bắt Quang bị tạm giữ số tiền 100.000 đồng trên người, 01 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 xe mô tô biển số 92E1-395.95.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 31.800.000 đồng. Quá trình điều tra các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với số tiền 48.700.000 đồng gồm: Số tiền 7.200.000 đồng của Nguyễn Thị Kim A; 14.500.000 đồng của Phạm Bạch Thu H; số tiền 12.000.000 đồng của Trần Thị L1; số tiền 15.000.000 đồng của Bùi Thị Kim V1, các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho các bị cáo.

Đối với 09 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Nguyễn Thị C; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của Phạm Bạch Thu H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Trần Thị L1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu vàng của Hồ Thị Thiên H1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu kem của Bùi Thị Kim V1; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Lê Thị Th2; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng của Phạm Thị L2, 02 điện thoại di động hiệu Vivo xanh và oppo màu đen của Trần Đình Q; các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho các bị cáo.

- Xe mô tô biển số 60H1 - 443.62 tạm giữ của Phạm Bạch Thu H do Nguyễn Hoàng Minh (là chồng của Phạm Bạch Thu H), sinh năm 1983, HKTT ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu, vào ngày 24/4/2022 anh Minh không biết Hoài sử dụng xe vào mục đích gì Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho anh Minh.

- Đối với xe mô tô biển số 60B8 - 988.20 tạm giữ của Phạm Thị L2 do Nguyễn Thị Thanh V3, sinh năm 1993, HKTT ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, Đồng Nai (là Con gái của Phạm Thị L2) làm chủ sở hữu, vào ngày 24/4/2022 chị V3 không biết bà L2 sử dụng xe vào mục đích gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chị V3.

Đối với xe mô tô biển số 85B1 - 409.18 tạm giữ của Trần Thị L1; xe mô tô biển số 60B8 - 864.85 tạm giữ của Nguyễn Thị C; xe mô tô biển số 60B7 473.81 tạm giữ của Hồ Thị Thiên H1; xe mô tô biển số 60B8-197.42 tạm giữ của Bùi Thị Kim V1; xe mô tô biển số 92E1-395.95 tạm giữ của Trần Đình Q, vào ngày 24/4/2022 các bị cáo không sử dụng các xe mô tô trên vào mục đích đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 169/CT-VKS-HS ngày 25/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim A về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị C, Phạm Bạch Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Trần Đình Q, Lê Thị Th2, Bùi Thị Kim V1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim A mức án từ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) đến 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng); các bị cáo Nguyễn Thị C, Phạm Bạch

Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Trần Đình Q, Lê Thị Th2 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); bị cáo Bùi Thị Kim V1 mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/4/2022, tại nhà bị cáo Nguyễn Thị Kim A thuộc ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Kim A đã sử dụng nhà cho các bị cáo Nguyễn Thị C, Phạm Bạch Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Trần Đình Q, Lê Thị Th2, Bùi Thị Kim V1 mượn để đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền để đánh bạc là 31.800.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Kim A đã phạm vào tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Nguyễn Thị C, Phạm Bạch Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Trần Đình Q, Lê Thị Th2, Bùi Thị Kim V1 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, nhưng chỉ dừng lại ở tính chất giản đơn các bị cáo rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền, sát phạt lẫn nhau nên vai trò của các bị cáo là như nhau.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Ch, H, Hương, L, L2, Q, T chưa có tiền án, tiền sự,

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo V1 vào các năm 2008 và 2011 đã từng bị Tòa án xét xử (về các tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, “Đánh bạc”) mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra

[6]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 31.800.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài Tây 52 lá 01 mền vải màu xanh kích thước 1m x 1,2m là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để đánh bạc.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 35 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim A phạm tội: “Gá bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim A 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

**2.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị C, Phạm Bạch Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Lê Thị Th2 phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị C, Phạm Bạch Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Lê Thị Th2 mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

**3.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố các bị cáo Trần Đình Q phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt các bị cáo Trần Đình Q 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

**4.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Kim V1 phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị Kim V1 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù.



**5.** Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 31.800.000 đồng (Ba mươi một triệu tám trăm ngàn đồng); tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài Tây 52 lá 01 mền vải màu xanh kích thước 1m x 1,2m.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên đang được tạm giữ theo Biên lai thu tiền số 0005287 ngày 30/8/2022 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

**4.** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Kim A, Nguyễn Thị C, Phạm Bạch Thu H, Hồ Thị Thiên H1, Trần Thị L1, Phạm Thị L2, Trần Đình Q, Lê Thị Th2, Bùi Thị Kim V1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Bá Đức**